

Bản án số: 75/2018/HSST

Ngày: 22-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Hồng Phụng

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Ngọc Oanh

- Ông Trần Hùng

Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Bích Thảo – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái tham gia phiên toà: Ông Hoàng Anh Huân - Kiểm sát viên.

Ngày 22-11-2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 75/2018/HSST ngày 08-11-2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2018/QĐXXST-HS ngày 08-11-2018 đối với các bị cáo:

1. Trần Xuân T - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam

Sinh ngày 22 tháng 9 năm 1983 tại: Tuyên Quang

Trú tại: Thôn H2, xã L, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang

Nghề nghiệp: Không

Trình độ văn hóa: 10/12

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Trần Xuân A

Con bà: Dương Hồng O

Vợ: Lù Thị T2

Và 01 con sinh năm 2017

Tiền án: 01 (Tại bản án số 112/2008/HSST, ngày 31-10-2008 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 01 năm 02 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản).

Tiền sự: không

Bị cáo bị bắt ngày 24-7-2018 (theo Quyết định tạm giữ số 58 ngày 24-7-2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang), hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang; có mặt tại phiên tòa.

2. Đinh Phương T1- Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam

Sinh ngày 06 tháng 7 năm 1984 tại: Tuyên Quang

Trú tại: Thôn H1, xã L, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang

Nghề nghiệp: Không

Trình độ văn hóa: 11/12

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Đinh Thanh T3

Con bà: Dương Thị D

Vợ: Phùng Thị Thu H3 và 02 con (lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2016)

Tiền án: 01 (Tại bản án số 03/2010/HSST, ngày 20-01-2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xử phạt 09 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy).

Tiền sự: không

Bị cáo bị bắt ngày 24-7-2018 (theo Quyết định tạm giữ số 57 ngày 24-7-2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang), hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang; có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

- Đinh Thị Thanh H4- sinh năm 1983

Trú tại: Thôn LT, xã TT, thành phố Y- vắng mặt

- Dương Văn L1– sinh năm 1981

Trú tại: Tổ 26, phường YT, thành phố Y – vắng mặt

- Chị Phạm Thị Hương L2 – sinh năm 1981

Người đại diện theo ủy quyền của chị Lan: Anh Dương Văn L1– vắng mặt

Đều trú tại: Tổ 26, phường YT, thành phố Y, tỉnh Yên Bái

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Phùng Thị Thu H3: sinh năm 1985

Trú tại: Thôn H1, xã L, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang – có mặt

- Nguyễn Thị H5: sinh năm 1962

Trú tại: Thôn L3, xã M, huyện S, tỉnh Tuyên Quang – vắng mặt

- Trần Xuân An: sinh năm 1958

Trú tại: Thôn H2, xã L, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang – vắng mặt

*** Người làm chứng:**

- Hoàng Văn T4- sinh năm 1986

Trú tại: Thôn L3, xã M, huyện S, tỉnh Tuyên Quang-vắng mặt

- Bùi Ngọc D1-sinh năm 1984

Trú tại: Thôn SL3, xã AT, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang -vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05giờ 30 phút ngày 04-7-2018, Đinh Phương T1 điều khiển xe mô tô Dream (không rõ biển kiểm soát) chở Trần Xuân T từ thành phố Tuyên Quang sang thành phố Yên Bái với mục đích tìm nhà dân sơ hở để trộm cắp tài sản. T1 chở T đi dọc theo tuyến đường Nguyễn Tất Thành theo hướng Yên Bình đi thành phố Yên Bái, đến khoảng 08 giờ cùng ngày khi đi đến khu vực tổ 26, phường Yên Thịnh, thành phố Yên Bái, T quan sát thấy nhà anh Dương Văn L1 khóa cửa ngoài, không có ai ở trong nhà, T bảo T1 vòng xe quay đầu lại và rẽ vào một đường nhỏ gần nhà anh L1, T1 dừng lại, T xuống xe mang theo 01 xà cày, 01 kéo cắt tôn, 01 đầu cò lê đi vòng theo lối đằng sau vào nhà anh L1 còn T1 đứng ngoài canh giới. T dùng kéo cắt hàng rào sắt sau đó dùng xà cày cạy phá khóa vào nhà anh L1, T đi lên tầng 2 phát hiện có 01 chiếc ti vi nhãn hiệu Samsung 32inch màu đen (trị giá 2.240.000đồng) treo trên tường, T lấy xuống và để ở chân cầu thang, sau đó tiếp tục ra phòng khách bê chiếc tivi nhãn hiệu Samsung 49inch màu đen (trị giá 8.808.000đồng) mang ra để ở chân cầu thang và cho cả hai chiếc tivi vào hộp, sau đó T gọi điện thoại cho T1 đến đón. Khi gặp T1, T bê hộp đựng tivi để lên yên xe và ngồi phía sau giữ, T1 điều khiển xe đi về hướng Tuyên Quang. Khi đi đến khu vực thị trấn Thác Bà, tỉnh Yên Bái cả hai vào quán để ăn cơm, ăn xong T bảo T1 bắt taxi mang hai chiếc tivi về nhà bà Nguyễn Thị H5 để gửi. Khoảng 30 phút sau T1 quay lại, cả hai lại tiếp tục sang thành phố Yên Bái để trộm cắp tài sản vì lúc sáng T và T1 quan sát thấy nhà chị Đinh Thị Thanh H4 khóa cửa ngoài, không có ai ở trong nhà. Khoảng 12 giờ cùng ngày, T và T1 đến nhà chị H4, quan sát thấy vẫn khóa cửa ngoài, không có ai trong nhà T bảo T1 dừng xe và đỗ cách nhà chị H4 khoảng 30m theo hướng thành phố Yên Bái đi Yên Bình để canh giới. Quan sát thấy phía sau nhà lợp mái fibroximăng, T đập vỡ hai tấm fibroximăng trèo vào trong dùng xà cày cạy cửa sau để vào trong nhà. T phát hiện ở phòng ngủ tầng 1 có một két sắt (trị giá 1.490.000đồng), T lấy gói để xuống nền và lật úp mặt két xuống sau đó dùng xà cày chọc vào mặt sau của két tạo thành lỗ thủng rồi dùng kéo cắt tôn cắt phần tôn tạo lỗ thủng lớn cho tay vào được, T lấy được bên trong két số tiền 7.030.000đồng, sau đó T

sang phòng khách lấy được 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP, vỏ màu xanh (trị giá 500.000đ). T tiếp tục lên tầng 2, khi lên cầu thang T phát hiện ở giữa cầu thang có 02 chiếc loa nhãn hiệu ENKOR màu đen (trị giá 573.000đồng), T tháo xuống để cạnh máy tính xách tay, lúc này T quan sát thấy trên tường có treo 4 bức tranh thêu tứ quý (trị giá 2.000.000đồng), T tháo xuống và bê 4 bức tranh cùng máy tính xách tay, loa vào phòng ngủ và lấy một vỏ chăn (trị giá 50.000đồng) cho tất cả vào vỏ chăn cuộn lại và gọi T1 đến đón. T1 đón T rồi điều khiển xe chở T cùng số đồ vật đã trộm cắp được về Tuyên Quang và gửi lại nhà bà Nguyễn Thị H5. Khoảng hai ngày sau T và T1 quay lại lấy tài sản đã trộm cắp được, T mang 04 bức tranh thêu và 02 loa về nhà sử dụng, T1 mang chiếc tivi Samsung 49 inch và chiếc laptop HP về nhà sử dụng, còn lại chiếc tivi 32 inch gửi lại nhà bà Nguyễn Thị H5. Số tiền 7.030.000đồng T không cho T1 biết và đã tiêu sài cá nhân hết. Đến ngày 24-7-2018, Trần Xuân T và Đinh Phương T1 bị công an thành phố Tuyên Quang bắt về hành vi trộm cắp tài sản ở thành phố Tuyên Quang.

Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP Pavilion G6 màn hình 15,6 inch, intel core i5, màu xanh, hiện mở không lên nguồn; 04 bức tranh thêu chữ thập trên nền vải, khung nhựa có kích thước (85x46)cm, mặt khung tranh bằng kính; 02 loa nhãn hiệu ENKOR, cao khoảng 90cm, đã qua sử dụng; 01 tivi nhãn hiệu Samsung 32inch màu đen, đã qua sử dụng; 01 tivi nhãn hiệu Samsung 49inch màu đen, đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai báo thành khẩn; các bị cáo thừa nhận đã thực hiện các hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên.

Cáo trạng số 71/CT-VKSTP ngày 06-11-2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái truy tố Trần Xuân T và Đinh Phương T1 về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Xuân T và Đinh Phương T1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về hình phạt:

- + Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Xuân T từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

+ Áp dụng khoản 1 điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Phương T1 từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trần Xuân T phải trả cho chị Đinh Thị Thanh H4 số tiền 7.030.000đồng.

Bị cáo Trần Xuân T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Đinh Phương T1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo T, bị cáo T1: Bị cáo T, bị cáo T1 xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo đã phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được như vậy đã đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 08 giờ ngày 04-7-2018, bị cáo Trần Xuân T và Đinh Phương T1 đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc tivi nhãn hiệu Samsung 49inch màu đen và 01 chiếc tivi nhãn hiệu Samsung 32 inch màu đen của gia đình anh Dương Văn L1 tổng giá trị tài sản là: 11.048.000đồng, tiếp đó vào khoảng 12 giờ cùng ngày bị cáo Trần Xuân T và Đinh Phương T1 đã có hành vi trộm cắp 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP màn hình 15,6 inch, màu xanh; 04 bức tranh thêu tứ quý; 02 loa nhãn hiệu ENKOR; 01 chăn mùa hè của chị Đinh Thị Thanh H4 tổng giá trị tài sản là: 3.123.000đồng, Trần Xuân T còn có hành vi trộm cắp số tiền 7.030.000đồng của chị

Đinh Thị Thanh H4. Tổng giá trị tài sản Trần Xuân T và Đinh Phương T1 trộm cắp là 21.201.000đồng. Các hành vi này của bị cáo Trần Xuân T và Đinh Phương T1 đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Nên cần thiết phải đưa các bị cáo ra xử lý trước pháp luật.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo Trần Xuân T và Đinh Phương T1 đều là người thực hành, bị cáo Trần Xuân T là người chuẩn bị công cụ, phương tiện phạm tội nên có vai trò chính, bị cáo Đinh Phương T1 có vai trò thứ yếu.

[4] Xét nhân thân bị cáo Trần Xuân T là người có đủ năng lực nhận thức điều chỉnh mọi hoạt động bản thân, bị cáo nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Ngày 26-6-2002 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 21-8-2002 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; ngày 16-10-2002 bị Tòa án nhân dân thị xã Tuyên Quang xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 17-6-2008 bị Tòa án nhân dân thị xã Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đều đã được xóa án tích); Ngày 31-10-2008 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 01 năm 02 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chưa được xóa án tích); Ngày 13-02-2012 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 01 năm 02 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích); Ngày 17-5-2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 03 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (đã được xóa án tích). Bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại phạm tội, cho thấy ý thức tự tu dưỡng bản thân của bị cáo rất kém, coi thường pháp luật. Nên cần có mức hình phạt thỏa đáng tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa nói chung.

Xét nhân thân bị cáo Đinh Phương T1 là người có đủ năng lực nhận thức điều chỉnh mọi hoạt động bản thân, bị cáo nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Năm 2010 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xử phạt 09 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (chưa được xóa án tích). Bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại phạm tội, cho thấy ý thức tự tu dưỡng bản thân của bị cáo rất kém, coi thường pháp luật. Nên cần có

mức hình phạt thỏa đáng tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa nói chung.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết: các bị cáo khai báo thành khẩn và tự thú về hành vi phạm tội của mình để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

[6] Đối với Bùi Ngọc D1 là thợ sửa chữa máy tính, xét thấy D1 không biết chiếc máy tính đó do T1 phạm tội mà có nên cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý đối với D1 là phù hợp.

Đối với bà Nguyễn Thị H5 và anh Hoàng Văn T4 là người cho Trần Xuân T và Đinh Phương T1 gửi nhờ tài sản trộm cắp được của anh L1 và chị H4, xét thấy bà H5 và anh T4 không biết đây là tài sản do T và T1 phạm tội mà có nên cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý đối với bà H5 và anh T4 là phù hợp.

Đối với ông Trần Xuân A và chị Phùng Thị Thu H3, xét thấy ông A và chị H3 không biết tài sản T, T1 mang về nhà là tài sản do T và T1 phạm tội mà có nên cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý đối với ông Trần Xuân A và chị Phùng Thị Thu H3 là phù hợp.

[7] Đối với Trần Xuân T đã có hành vi dùng xà cày làm hư hỏng 01 kết sắt có giá trị 1.490.000đồng của chị Đinh Thị Thanh H4, hành vi này của bị cáo T chưa đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác nên cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

[8] Về vật chứng:

Đối với 01 máy tính xách tay nhãn hiệu HP Pavilion G6 màn hình 15,6inch, intel core i5, màu xanh, hiện mở không lên nguồn; 04 bức tranh thêu chữ thập trên nền vải, khung nhựa có kích thước (85x46)cm, mặt khung tranh bằng kính; 02 loa nhãn hiệu ENKOR, cao khoảng 90cm, đã qua sử dụng của chị Đinh Thị Thanh H4 cơ quan điều tra đã trả lại cho chị H4 là chủ sở hữu hợp pháp nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với 01 tivi nhãn hiệu Samsung 32inch màu đen, đã qua sử dụng; 01 tivi nhãn hiệu Samsung 49inch màu đen, đã qua sử dụng của gia đình anh Dương Văn L1 cơ quan điều tra đã trả lại cho gia đình anh Dương Văn L1 là chủ sở hữu hợp pháp nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với 01 xà cày, 01 kéo cắt tôn, 01 đầu cò lê bằng kim loại, 02 điện thoại di động Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Quang đang thu giữ để giải quyết trong một vụ án khác nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với 01 chiếc xe mô tô Dream là phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội, các bị cáo không nhớ biển kiểm soát của xe. T khai nhận mượn của người bạn tên là Liên Loan, T không biết rõ tên tuổi, địa chỉ, T đã trả cho người bạn tên là Liên Loan nên cơ quan điều tra không có căn cứ để tiến hành điều tra xác minh.

[9] Về trách nhiệm dân sự:

Gia đình anh Dương Văn L1 đã nhận lại tài sản, gia đình anh L1 không có yêu cầu đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xét.

Chị Đinh Thị Thanh H4 yêu cầu bị cáo Trần Xuân T phải trả cho chị số tiền 7.030.000 đồng.

Đối với chiếc két sắt và một số đồ đạc bị hư hỏng, 01 chăn mùa hè bị mất: chị Đinh Thị Thanh H4 không có yêu cầu đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xét.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Trần Xuân T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[11] Các bị cáo, bị hại, người đại diện theo ủy quyền của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Xuân T và Đinh Phương T1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự

- Xử phạt bị cáo Trần Xuân T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Đinh Phương T1: 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Trần Xuân T phải trả cho chị Đinh Thị Thanh H4 số tiền 7.030.000 đồng (bảy triệu không trăm ba mươi nghìn đồng).

Đối với số tiền nêu trên, kể từ ngày người có quyền yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người có nghĩa vụ thi hành án chưa thi hành xong thì còn phải chịu lãi theo quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự đối số tiền chưa thi hành án được tương ứng thời gian chưa thi hành án.

4. Về án phí:

- Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo Trần Xuân T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 351.500đ (ba trăm năm mươi một nghìn năm trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo Đinh Phương T1 phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người đại diện theo ủy quyền của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND TP Yên Bái;
- Chi cục THADS TP Yên Bái;
- Công an TP Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái
- Bị cáo (2); Bị hại (3)
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (2)
- Lưu hồ sơ vụ án, TA, THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Hồng Phụng